

# CÁCH TIẾP CẬN CỦA PHẬT GIÁO VỀ SỰ LÃNH ĐẠO TOÀN CẦU VÀ TRÁCH NHIỆM CÙNG CHIA SẺ VÌ XÃ HỘI BỀN VỮNG <sup>(1)</sup>

---

Prof. Dr. S. R. Bhatt<sup>(2)</sup>

---

“Caratha bhikkhave Carikam

Bahujanahitaya bahujana sukhaya lokanukampaya

Atthaya, hitaya, sukhaya

Devamanussanam”.

“ *Hỡi các Tỳ kheo!*

*Hãy đi khắp nơi vì an lành của mọi người,*

*vì hạnh phúc của mọi người, tưới mát bằng lòng từ cho toàn thế giới;*

*vì lợi ích, vì phúc lợi, vì hạnh phúc của thần linh và con người “.*

Vinaya pitaka I.23.

Tôi thực sự rất hoan hỷ và cảm thấy vinh dự được tham dự hội nghị quốc tế này. Tôi cảm ơn các nhà tổ chức, đặc biệt là Thượng tọa đáng kính, Tiến sĩ Thích Nhật Từ đã mời tôi. Tôi xin chúc mừng họ vì đã nhận thức chủ đề này vì chủ đề này có tầm quan trọng toàn cầu và cần thiết để đáp ứng nhu cầu của thời đại hiện nay. Chủ đề của hội nghị cũng có ý nghĩa rất quan trọng trong bối cảnh về quan điểm cho rằng thế kỷ 21 thuộc về Châu Á để lãnh đạo thế giới và các hình thức tư duy và lối sống của Phật có thể và nên cung cấp những

---

1 Người dịch: Phan Trung Hưng

2 Chairman, Indian Philosophy Congress, Former Chairman, Indian Council of Philosophical Research, Government of India, Former Professor & Head, Department of Philosophy, University of Delhi, India, Tel: (+91) 9599955780

hiểu biết sâu sắc và cách tiếp cận mới mẻ cho thế giới hỗn loạn ngày nay. Có một số ý tưởng và lý tưởng ca cả và cao siêu trong tư tưởng Phật giáo mà thế giới phải thi đua vì hòa bình, sự phồn vinh và khỏe mạnh.

Như chúng ta cảm nhận sâu sắc, tất cả đều không tốt trong kịch bản hiện sinh đương đại và điều này đòi hỏi một sự thay đổi mô hình trong nhận thức giá trị của chúng ta, trong cách suy nghĩ và cách sống của chúng ta. Chúng ta đang trải qua một giai đoạn quan trọng của đấu tranh giữa những khả năng tốt nhất và những khả năng tồi tệ nhất. Vào thời điểm này, loài người đang phải đối mặt với một cuộc khủng hoảng đa dạng và đa chiều. Sự tồn tại của con người đang ở giao thời. Đó là thời điểm mà các lực lượng đoàn kết và hòa hợp có thể chiến thắng, và những tuyệt tác của khoa học và công nghệ có thể được sử dụng để cải thiện sự chịu đựng của con người và đảm bảo chất lượng của cuộc sống, chính xác là vào thời điểm này, các lực lượng khủng bố, bạo lực và các xung đột của bản chất thấp kém của con người đang tiến triển một cách đe dọa trên quy mô toàn cầu. Tâm trí logic của con người phải đối mặt với một vấn đề nan giải là làm thế nào để đáp ứng với kịch bản hiện tại. Sự hợp lý trong đó con người đã đặt kỳ vọng vào việc thực hiện những lý tưởng về kiến thức thực sự và sự tồn tại đích thực của nó dường như đã bị cuốn đi bởi cơn bão của sự bất hợp lý và niềm tin mù quáng và những niềm đam mê cơ bản. Do đó, nó trở nên cấp thiết để khám phá các chiều sâu hơn và cao hơn của nguồn nhân lực bằng cách chúng ta có thể thực hiện thành công để chiến thắng các lý tưởng và các giá trị đã truyền cảm hứng cho sự tiếp bước của các nền văn minh. Tiến lên trong thế kỷ hai mươi mốt với sự giàu có, phong phú và đa dạng di sản của loài người vẫn đang tìm kiếm những mô hình mới, tìm kiếm những hiểu biết mới, trực giác mới lạ và cách tiếp cận mới mẻ và do đó cần phải “suy nghĩ lại” một cách nghiêm túc về những người có hiểu biết trên toàn thế giới. Có một sự hiểu lầm bị lan rộng về bản chất và ý nghĩa của Hiện thực và sự tồn tại của con người và hậu quả là sự xói mòn của các giá trị trên toàn cầu, mất đi phẩm giá và tính xác thực trong cuộc sống, và sự lấn át trong việc giả mạo vô giá trị được coi như là những giá trị thực.

## 1. Ý NGHĨA ĐÍCH THỰC CỦA GIÁO LÝ PHẬT GIÁO

Sự ra đời của Thích Ca Mâu Ni, Đức Phật, ban đầu là ánh sáng của Châu Á và bây giờ là của toàn thế giới, đã là một sự kiện quan trọng trong lịch sử văn hóa và văn minh của thế giới. Được sinh ra trong một gia đình hoàng tộc với tất cả sự thịnh vượng vật chất và mọi tiện nghi vật chất, Ngài lại bị đánh thức bởi những nỗi khổ đau và cam chịu, nghèo đói và chia ly của cuộc sống trần tục. Sau khi nghiên cứu sâu, những suy tư thâm thúy và thiền định sâu sắc, Ngài đã hiểu rõ hơn về cội nguồn của Hiện thực và thế giới hiện tượng. Đạt được giác ngộ, Ngài không còn tự cho mình là trung tâm. Ngài không tự bằng lòng với sự giải thoát cho chính mình và khao khát tìm kiếm sự giải thoát cho tất cả chúng sinh đau khổ. Ngài đã chỉ cho nhân loại con đường chắc chắn của *Niết-bàn*, một cách để xóa bỏ khổ đau và thoát khỏi mê cung lảm tưởng của vòng luân hồi sinh tử (*bhava cakra*), trong đó có sự cộng sinh của trí tuệ (*Prajna*) và đạo đức (*sila*), lòng từ bi và thực hành thiền định. Ngài đã nhận thức ra “*Tứ diệu đế*” (Bốn sự thật vĩnh cửu) (*Arya Astangika Marga*) trong chính cuộc đời của mình và được bảo đảm tính xác thực của chúng (*Tứ diệu đế*), sau đó Ngài đã rao giảng khắp nơi để khai sáng cho tất cả chúng sinh về chúng. Các *nidana* (quán chiếu) và *upaya* (con đường giải thoát) được đưa ra bởi Ngài đã rất thành công, hiệu quả, đền đáp lại cho cả cuộc đời riêng của Ngài được mọi người tôn kính như *Phật Dược sư* (*Bhaisajya Guru*) (“Vị thầy chữa lành vĩ đại”), *Đấng cứu rỗi* (*Tayin*), *Đức Phật* (Đấng khai sáng), *Đấng Nhất thiết trí* (*Sarvajna*) (Đấng Toàn tri) và *Đấng Thiện thế* (*Sugata*) (là một người đã hình dung và nhận thức được lẽ chí thiện tận mỹ của cuộc sống). Giáo lý của Đức Phật rất phù hợp trong thời hiện đại. Triết lý của Phật giáo là một sự phản ánh có hệ thống và phê phán về kinh nghiệm sống của chúng ta mà nó có nhiệm vụ ắt có là phải đưa ra được một sự giải thoát khỏi những lảm tưởng này với kiến thức và trí tuệ tự do không bị trói buộc và do vậy, đó là trách nhiệm của những người được tiếp cận với tư duy và lối sống của Phật giáo để đưa ra những suy nghĩ mới mẻ và những đường lối mới hơn bằng cách thiếu thâm sâu và sáng tạo những lời dạy của Đức Phật và đưa ra những mô hình sáng tạo của việc theo đuổi các giá trị để hướng dẫn nhân loại. Cần phải giải quyết những vấn đề sắp xảy ra mà loài người phải đưa ra các giải pháp đích thực, hiệu quả và mang lại lợi ích mà nếu thất bại thì nền văn hóa Phật giáo phong phú và đa dạng sẽ không còn phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng thế giới đương đại.

Trong bối cảnh hiện tại, người ta kỳ vọng rằng tư tưởng Phật giáo vì cái tư tưởng triết học phong phú và thực tiễn của nó. Do đó, điều bắt buộc là nội dung triết học và giải thích triết học phải ở giai đoạn trung tâm để thấy các ứng dụng khả thi của chúng cho cuộc sống đương đại trong xã hội hiện đại.

Triết học Phật giáo là hiện thân của dữ liệu kinh nghiệm và yêu cầu quan trọng, là phản ánh các hiện tượng học và phân tích tâm lý. Chúng cung cấp hạt nhân và tinh túy cho tư tưởng và văn hóa Phật giáo. Thế giới của các học thuật ngày nay đã được hoàn thiện với những hiểu biết mới và sự đánh giá lại của các học thuật cũ và do đó, các nội dung lý thuyết và triết học của Phật giáo phải được áp dụng để xóa bỏ khổ đau của con người.

## 2. CUỘC SỐNG HÒA HỢP VÀ CHIA SẺ TƯƠNG LAI

Trong kỷ nguyên của toàn cầu hóa và hệ thống giao thông nhanh chóng này, thế giới đã bị thu hẹp dẫn đến sự cùng tồn tại của nhiều nền văn hóa đòi hỏi cuộc sống hòa bình và hài hòa vì cuộc sống tốt đẹp mạnh hơn và có sức khỏe. Nhưng nó phải là toàn cầu hóa toàn diện liên quan đến sự chung sống hòa bình, hợp tác qua lại và chăm sóc và chia sẻ lẫn nhau. Nói cách khác, nó không chỉ đơn thuần là toàn cầu hóa kinh tế chỉ giới hạn trong kinh doanh và thương mại mà còn phải về tinh thần, một cách toàn diện, trong đó mọi người đều tham gia và được hưởng lợi. Phương thức của bất kỳ kế hoạch chiến lược và việc thực thi như vậy với sự phát triển bền vững và toàn diện và sức khỏe, hạnh phúc cho các bên liên quan thường dựa trên sự hiểu biết và chia sẻ lẫn nhau về quá khứ lịch sử, tình trạng hiện tại và triển vọng tương lai. Điều này đòi hỏi các bên phải cho và nhận lẫn nhau mà không có bất kỳ sự cân nhắc ích kỷ nào. Điều này phải ở cấp độ toàn cầu, khu vực và địa phương một cách đồng thời. Điều cần thiết là một cách tiếp cận toàn diện và không thể tách rời, tất cả được bao gồm và toàn diện. Nó tính đến thực tế trong bản chất đơn nhất, không biểu hiện của nó cũng như trong hình thức đa dạng, có biểu hiện của nó. Quan điểm hữu cơ này chứa tất cả các đối lập như là một khác biệt. Nó không phải là tiêu cực và cũng không độc quyền và do đó nó bất chấp logic của các nhị phân. Nó chấp nhận kinh nghiệm thuần túy về nhận thức bản thân ở cấp độ siêu việt và logic quan hệ của các tương tác phức tạp ở cấp độ thực

nghiêm. Một là cấp độ sâu và một là cấp độ bề mặt. Một là cấp độ của tổng thể và một là cấp độ của các bộ phận trong một tổng thể. Cái một thì trong nhiều cái và cái nhiều thì trong một. Ý tưởng cơ bản là một và nhiều không tương thích với nhau mà củng cố lẫn nhau, vì chúng là hai khía cạnh của cùng một thực tế. *Kinh Hoa Nghiêm (Avatamsaka Sutra)* đưa ra sự tương đồng của túi các viên ngọc trong đó mỗi viên ngọc phản ánh tất cả các viên ngọc còn lại cùng một lúc và tất cả hiện ra cùng một lúc trong một viên ngọc. Nếu bạn ở trong một viên ngọc, thì bạn đang ở mọi hướng bởi vì trong một viên ngọc có tất cả các viên ngọc. Phật giáo Hua-yen của Trung Quốc dựa trên kinh sách này và nêu bật điểm này. Như Phật giáo Hua-yen nói:

*“Trong một là nhiều, trong nhiều là một,  
Một cái giống hết với tất cả, nhiều cái giống hết với một cái”.*

Học thuyết trung tâm của Phật giáo về *Duyên khởi (Pratityasamutpada)* là đại diện cho thực tế này về sự kết nối, phụ thuộc lẫn nhau và sự thâm nhập của tất cả các hiện tượng và “trật tự ngụ ý” đang thịnh hành trong vũ trụ. *Pháp thân (Dharmakaya)* là phổ quát toàn diện trên-mọi lĩnh vực, thích nghi- với mọi thứ, tất cả-thống nhất và hoàn toàn-thâm nhập. Không có gì tách rời ra ngoài Nó và bên ngoài Nó. Nhưng bên trong Nó có sự đa dạng vô hạn tất cả đan xen vào nhau như những bông hoa trong một vòng hoa.

Vũ trụ là một mạng lưới liên kết rộng lớn và tinh tế của nhiều kiếp sống liên quan đến nhau và phụ thuộc lẫn nhau mà đang ở trong một dòng luôn luôn biến chuyển. Nó có kích thước vật lý, tinh thần và tâm linh. Có tính quyết định ở cấp độ vật lý nhưng tự do và tự phát ở cấp độ tâm linh. Cõi tinh thần được quyết định một phần và một phần là tự do. Con người là một thể thống nhất hữu cơ của các quá trình tâm sinh lý được làm sống động bởi yếu tố tâm linh.

### 3. TOÀN CẦU HÓA TINH THẦN VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thuật ngữ “phát triển bền vững” là một thuật ngữ bắt kịp thời sự ngày nay và nó khá thịnh hành. Nhưng chúng ta phải hiểu rõ ràng về ý nghĩa chính xác của nó. Con người ta không sống chỉ nhờ vào cơm (bánh mì), mà còn là thức ăn, chỗ ở và trang phục, mặc dù chúng rất

là cơ bản và tối cần thiết, chúng không phải là yêu cầu duy nhất của cuộc sống con người mà thay vào đó, xung đột, hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau là cơ bản hơn cho sự tồn tại của con người. Do vậy, khi nói về chất lượng cuộc sống và mức sống, nó không chỉ là vật chất bởi vì cùng với một cơ thể và tâm trí con người còn có một tinh thần. Chủ nghĩa Phúc lợi toàn dân (welfarism) và sự phát triển bền vững được đưa ra trong tư tưởng Phật giáo không phải là duy vật mà là chủ nghĩa phúc lợi toàn diện trong đó phúc lợi không phải cho một cá nhân mà toàn bộ dân chúng và toàn bộ vũ trụ được xem xét tới. Đó là cái chủ nghĩa phúc lợi mang tính tâm linh bao trùm nhưng cũng vượt qua hạnh phúc vật chất.

Với sự rõ ràng của các xác nhận nêu trên trong bài viết này, một nỗ lực đã được thực hiện để đưa ý nghĩa của cụm từ “phát triển bền vững” ra khỏi các giới hạn vật chất của nó và cung cấp cho nó ý nghĩa rộng nhất có thể bằng cách sử dụng nó theo nghĩa phát triển *tổng thể* hoặc *toàn diện* bởi vì chỉ có điều đó mới thực sự là bền vững. Bất kỳ sự phát triển nào chỉ liên quan đến một phần của Hiện thực không bao giờ có thể mang lại hạnh phúc đích thực và lâu dài. Do đó, trên cơ sở logic này, tôi tạo ra việc sử dụng độc đáo này bằng cách tôi luyện và làm cho phù hợp quan điểm duy vật với quan điểm tâm linh và do đó mở rộng bức tranh về những cân nhắc của chúng ta bao gồm tất cả những gì đã chưa được nêu ra sẽ được đưa vào. Đó là một cách sử dụng hoàn toàn khác biệt, không có nghi ngờ gì, nhưng có lẽ nó có ý nghĩa sâu sắc hơn trong bối cảnh con người.

*“Hãy để mọi người được hạnh phúc. Hãy để mọi người không bị đói khát và bệnh tật. Hãy để mọi người trải nghiệm những điều tốt đẹp và cao quý và đừng để ai gặp phải đau khổ”.*

Nhắc nhở chúng ta và toàn thể nhân loại về khát vọng cao cả và mục tiêu cao thượng này, chúng ta hãy tiến vào thế kỷ 21 với sự chuẩn bị đầy đủ cho sự phát triển toàn diện và trên tất cả các lĩnh vực của không chỉ loài người mà của toàn bộ vũ trụ. Với kỳ vọng lạc quan này, bài viết này được trình bày như một mô hình của sự phát triển toàn diện và tích hợp từ quan điểm toàn diện, bởi vì đây là quan điểm phát triển bền vững *thực sự có ý nghĩa* và đáng giá.

Quan điểm phát triển của Phật giáo được thể hiện bởi các thuật ngữ “svasti” (tốt đẹp), “sivam” (khéo léo), “kalyana” (đạo đức),

“mangala” (điềm lành) v.v. có nghĩa là hạnh phúc phổ quát đã thực sự bền vững nhờ tính toàn diện, tích hợp, toàn diện và tương lai có tính đến các khía cạnh cá nhân, xã hội và vũ trụ của sự tồn tại trong các khía cạnh vật chất cũng như tinh thần.

Nó dự tính không có sự không tương thích hay đối kháng lẫn nhau trong số chúng bởi vì chúng được nhận thức và trải nghiệm là những yếu tố liên quan với nhau, lệ thuộc nhau của một và của toàn thể. Mô hình mối quan hệ tương tác của chúng được đưa ra trong tư tưởng Phật giáo không phải là xung đột lẫn nhau mà là sự hợp tác lẫn nhau và tăng cường lẫn nhau. Đó là lý do tại sao thay vì nói bằng ngôn ngữ gây bất đồng, nó có thể nói trong những từ ngữ tích hợp để không chiếm đoạt những gì hợp pháp không thuộc về chúng ta và không tích lũy bất cứ điều gì nhiều hơn mức cần thiết. Tất cả những điều này nghe có vẻ không liên quan hoặc vô nghĩa hoặc không tương đối với một tâm trí duy vật nhưng tầm nhìn tâm linh của các nhà hiền triết và nhà tiên tri luôn dự đoán những lý tưởng cao cả này như là mục tiêu tối thượng của con người, đó là điều có thể nhận thức được và xứng đáng được thực hiện bởi một con người hợp lý, tự do và có trách nhiệm.

Một đặc điểm nổi bật khác của quan điểm Phật giáo là nó luôn nói về phúc lợi nhiều hơn là trao quyền, pháp (trách nhiệm) hơn là quyền. Sự sở hữu các tài nguyên vật chất và hưởng thụ các tài nguyên vật chất đó luôn luôn đòi hỏi việc quản lý thích hợp thông qua pháp. Pháp là nguyên tắc điều chỉnh nguyên tắc và văn hóa Phật giáo không chấp thuận (lên án) việc theo đuổi vật chất và tiện nghi vật chất mà không được pháp quy định. Chủ nghĩa tiêu dùng ngày nay là một sự hồi sinh không biết hổ thẹn của hệ tư tưởng duy vật không được đánh giá cao đã và đang làm tổn hại to lớn đến tâm lý của con người.

Phát họa cái lý tưởng đầy cảm hứng của toàn bộ vũ trụ là một gia đình hoặc một ngôi làng toàn cầu, văn hóa Phật giáo đã cố gắng khắc sâu thái độ nhận thức sự tự tại ở mọi nơi và tham gia vào hạnh phúc của mọi hình thức tồn tại mà *không có sự xem xét ích kỷ nào cả*.

Chúng ta nhận thấy biểu hiện cao nhất của tư tưởng này trong *Tịch Thiên (Aryavatara)* của *Bồ đề Hạnh luận (Santideva)*. Thù hận và ác ý đối với không ai cả, lòng thân thiện và lòng từ bi đối với tất cả, không có sự tước đoạt và khai thác trong tất cả các khía cạnh,

điều này đã trở thành tinh hoa của văn hóa Phật giáo.

Chỉ những cái cao quý và đề cao tầm nhìn như vậy, nguyện vọng và chứng ngộ như vậy, chỉ có ý nghĩa cao xa của tâm linh như vậy, đã cho phép các nhà tiên tri, các nhà hiền nhân Phật giáo và các chính khách để đưa ra thế giới những nguyên tắc nổi tiếng của Lý thuyết Triết học cơ bản (Pancasila) của sự hiểu biết lẫn nhau, tôn trọng lẫn nhau, khoan dung lẫn nhau, sống chung với nhau và tương tác lẫn nhau ở cấp độ quốc gia và quốc tế mà tự thân mình có thể cung cấp một cơ sở đích thực của sự phát triển bền vững.

#### 4. TÌNH TRẠNG ĐÁNG BUỒN HIỆN TẠI

Hãy để tôi nhân cơ hội này để chỉ ra cách thức phương pháp tiếp cận duy vật khập khiễng chúng tôi đối với sự phát triển đã như thế nào mà dẫn đến sự nhân rộng của sự khập khiễng và thiếu thốn, bất công và mất cân bằng, sự khuất phục và bất bình đẳng.

Đã có sự suy thoái đạo đức toàn diện dẫn đến sự gia tăng đáng báo động của tội phạm và tham nhũng. Không thể phủ nhận thực tế là trong suốt thế kỷ 19 và 20, đã có những tiến bộ nhanh chóng và to lớn về khoa học, công nghệ và trong mọi lĩnh vực của đời sống vật chất. Nhưng thành quả của tất cả những tiến bộ này không chỉ được phân phối một cách không công bằng mà còn phản tác dụng và biến mất. Chưa bao giờ có những thảm họa và sự tàn phá như vậy đe dọa hủy diệt sự sống và sự tồn tại. Cách thức ô nhiễm đang gia tăng và tốc độ tội phạm và tội phạm đang mọc lên như nấm khiến chúng ta nghi ngờ liệu đó có phải là một sự phát triển bền vững và đáng giá hay không. Người ta phải đến để chứng kiến những cụm nhà ổ chuột để hiểu được chất lượng cuộc sống của dân chúng mà họ đang lãnh đạo.

#### 5. CẦN SỰ HIỂU BIẾT THỰC SỰ CHO THỰC TẠI

Trên thực tế ở quy mô rộng hơn, toàn bộ thế giới là sự tổng thể và tích hợp của một hệ thống hỗ trợ cuộc sống. Chỉ có sự hiểu biết không đúng đắn và không hoàn hảo của chúng ta về nó dẫn đến những vấn đề như những vấn đề đã buộc chúng ta phải nói về sự bền vững. Có hai điều chúng ta phải lưu ý ở đây. Đầu tiên, chúng ta nên nhận thức ra rằng thế giới vật chất là sở hữu chung toàn cầu. Nó có thể được chia sẻ một cách đồng đều và tất cả chúng ta phải



chia sẻ nó vì sự cải thiện tốt hơn lẫn nhau. Có giới hạn đối với khả năng của chúng ta để tận hưởng nó và chúng ta không nên tích trữ nó vượt quá giới hạn đó.

Điều thứ hai cần lưu ý là Thiên nhiên có khả năng tự điều chỉnh và tự bảo tồn. Nó có tính bền vững và khả năng phục hồi. Nó có thể chịu đựng đến một mức độ nào đó những cú xâm hại và căng thẳng từ bên ngoài do sự điên cuồng của con người gây ra nhưng chúng ta lại không can thiệp vào hoạt động tự nhiên này của Thiên nhiên và cho phép chúng ta có được sự quản lý nguồn tài nguyên tái tạo. Nhưng tất cả điều này đòi hỏi sự hiểu biết đúng đắn về Tự nhiên và thực hành đúng đắn đối với Thiên nhiên. Chúng ta phải hợp tác với Thiên nhiên để cho phép nó hợp tác với chúng ta. Ở đây, một lần nữa, quan điểm Phật giáo trở nên hữu ích. Trong triết lý của Phật giáo, chúng ta có một khái niệm rất nhạy cảm về *Vật chất (Prakrti)*, tức là vật chất vũ trụ là ma trận của toàn bộ sự tiến hóa của vật chất. Nó được coi là có giá trị tuyệt vời đối với chúng ta, những sinh vật có ý thức. Đó là lòng tốt và nhân từ đối với chúng ta. Đó là giàu có và bội thu và vui mừng phục vụ chúng ta và làm như vậy một cách vô tư. Nhưng nó rất dịu dàng và tinh tế. Nó cảm thấy e ngại về khai thác và lạm dụng. Vì vậy, nó cần được quan tâm và chăm sóc với tình yêu, tình cảm và yêu quý. Nó rất khéo léo so với một con bò và một vũ công tinh tế phục vụ chúng ta nhưng lại cảm thấy bị tổn thương nếu bị lợi dụng. Tương tự như vậy, Thiên nhiên cũng phục vụ chúng ta nhưng lại phản ứng khi bị khai thác và lạm dụng. Ban đầu, nó làm như vậy một cách nhẹ nhàng để cảnh báo chúng ta, để sửa chữa chúng ta, để khiến cho chúng ta khắc phục những sai trái mà chúng ta đã làm đối với nó. Nhưng nếu chúng ta chẳng mán quan tâm đến nó, nó sẽ phản ứng mạnh bạo. Những gì Thiên nhiên muốn là sự sử dụng khôn ngoan các nguồn tài nguyên cho sự phát triển và thịnh vượng và phải không phải là sự khai thác không quan tâm, không chọn lọc. Thiên nhiên sẽ cung cấp cho chúng ta sự nuôi dưỡng và hòa bình chỉ khi chúng ta sống trong hòa bình với Thiên nhiên. Thờ phượng thiên nhiên đã là chủ đề của lối sống của người dân Ấn Độ. Vì vậy, nếu văn hóa Ấn Độ quy định thờ phượng sự tôn kính với cây và thực vật, sông núi, đất và động vật, trời và đất, thì đó không phải là một sự biểu thị của thuyết vật linh nguyên thủy như một số học giả nhầm tưởng có thể có xu hướng tin vào đó nhưng thực ra đó là

sự thể hiện mối quan tâm của chúng ta và quan tâm đến thiên nhiên mà nó duy trì chúng ta và cung cấp cho chúng ta sự nuôi dưỡng.

Nhu cầu của thế kỷ 21 để phát triển bền vững là ngăn chặn trò chơi diên rồ đối kháng với Thiên nhiên và làm bạn với nó một lần nữa. Ở đây chỉ nằm trong con đường chắc chắn dẫn tới tiến bộ và thịnh vượng. Vì mục đích này, chúng ta sẽ phải nhân cách hóa khoa học và công nghệ và làm cho nhân văn trở nên khoa học. Do đó, giáo dục cho sự phát triển bền vững là lời kêu gọi cái ngày và chúng ta càng sớm nhận thức được điều này thì càng tốt hơn cho sự sống còn và chất lượng của cuộc sống của chúng ta.

## 6. SỰ CHUYỂN HÓA BA Ý NGHĨA

Bất kỳ mô hình tổng thể nào về phát triển bền vững đều phải tính đến sự chuyển hóa ba ý nghĩa của cá nhân con người, xã hội loài người và thế giới. Đây phải là mục tiêu cuối cùng và là tất cả của tất cả các kế hoạch và chiến lược phát triển ở cấp độ toàn cầu. Chỉ khi đó, nó mới có thể là một sự phát triển toàn diện mà nó có thể thực sự bền vững và lâu dài.

Sự chuyển hóa và cải tạo của cá nhân con người là yêu cầu đầu tiên và quan trọng nhất. Nó thể hiện sự phát triển của tất cả các khía cạnh của tính cách con người, thể chất, tinh thần, trí tuệ, đạo đức và tâm linh. Chỉ đơn thuần là sự phát triển về thể chất hoặc tinh thần hoặc trí tuệ thì khập khiễng và không bao giờ có thể là bền vững. Điều này đòi hỏi một chương trình giáo dục định hướng giá trị, một đề cương rõ ràng mà chỉ có thể được soạn thảo bởi một cơ quan thế giới như UNESCO và có thể được áp dụng phổ biến bằng cách sửa đổi phù hợp theo nhu cầu và nguyện vọng và điều kiện của khu vực. Tình trạng lý tưởng là có một kế hoạch và chiến lược mang tính toàn cầu. Điều này tất nhiên có thể là ước mơ không tưởng nhưng nếu có trí tuệ và ý chí, thì nó sẽ không là không thể thực hiện được.

Sự chuyển hóa xã hội là một nền tảng khác cho sự phát triển bền vững. Nó là sự thiết lập trật tự xã hội và các tổ chức trong hình thức dân chủ mà trong đó sự bình đẳng phải được tương đồng với công lý, và tự do phải được tô luyện bằng kỷ luật, trong đó khoan dung là kim chỉ nam cho các mối quan hệ và hợp tác lẫn nhau là quy luật tương tác, nơi có thực hành dân chủ trong tư tưởng, lời nói và hành động. Nhưng điều này một lần nữa đòi hỏi một loại hình giáo dục

thích hợp trong đời sống xã hội.

Sự chuyển hóa tự nhiên là điều kiện tiên quyết thứ ba của sự phát triển bền vững. Nó bao gồm tất cả các nỗ lực chính sách như vậy cho phép chúng ta bảo vệ nguồn vốn tự nhiên của tất cả năm yếu tố vật chất (pancabhuta) của đất, nước, lửa, không khí và không gian, theo cách mà nó không bị ô nhiễm và cạn kiệt. Điều đó có nghĩa là trong Thiên nhiên không nên có thay đổi tiêu cực, không có suy thoái môi trường, không phá rừng nông nghiệp, không có nhà ở trên đất nông nghiệp, không có sự tuyệt chủng của hệ thực vật và động vật rừng và nguồn sống tự nhiên, v.v... Mặc khác, nên có những thay đổi tích cực bằng quản lý tài nguyên rừng, đất, nước, không khí, không gian, và tài nguyên. Đồng thời cần có những nỗ lực hỗ trợ như kiểm tra tăng trưởng dân số, hồi sinh các tập quán bền vững truyền thống, v.v... Ngày nay, nhận thức đang gia tăng về những biện pháp chính sách này. Thật không may là với tâm lý con người hiện tại, tất cả các chính sách và chương trình này hầu hết chỉ bị giới hạn trong các giấy tờ và không có gì cụ thể và thực tế được thực thi mặc dù số liệu thống kê có thể cho thấy điều khác.

Phát triển bền vững vừa là quan điểm vừa là hành động, là công cụ chính sách và là phong trào toàn cầu cho một trật tự quốc tế mới dựa trên các nguyên tắc tâm linh được giác ngộ nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của toàn thế giới chứ không chỉ của con người. Chúng ta sống bằng hy vọng và chúng ta có thể hy vọng rằng ý thức lành mạnh hơn sẽ chiếm ưu thế đối với loài người cho việc thực hiện những việc làm cần thiết trong vấn đề này. Chúng ta hãy cầu nguyện rằng: “Hãy để chúng ta sống cùng nhau, ăn cùng nhau và làm việc cùng nhau. Hãy để trí tuệ của chúng ta trong sạch và tươi sáng. Chúng ta đừng ganh tị với nhau”.

## 7. THÀNH LẬP XÃ HỘI DÂN CHÚNG HÒA HỢP

### Mục tiêu

Mục tiêu của chúng ta là phải thành lập một xã hội toàn cầu về sự phụ thuộc lẫn nhau, có quan hệ lẫn nhau. Điều này có nghĩa là chúng ta phải quan tâm lẫn nhau, không được tước đoạt tài sản hợp pháp của người khác. Mỗi người là một phần và là một nhóm nhỏ của của thế giới rộng lớn này và mọi người phải có cuộc sống và thực phẩm dinh dưỡng tối thiểu trên thế giới này. Đó là bốn phần

và nghĩa vụ của mỗi người để đảm bảo rằng sự tồn tại và cuộc sống của mọi người được bảo vệ và không bị đe dọa. Nhưng chúng ta chỉ nên thỏa mãn nhu cầu chính đáng của mình và không nên xuôi theo lòng tham của mình. Do vậy, nguyên tắc thắt lưng buộc bụng, chỉ dự trữ những thứ mà chúng ta cần. Điều này sẽ đảm bảo công lý nội-thế hệ và liên-thế hệ. Bình đẳng và công bằng đi đôi với nhau. Chúng là hai trụ cột của lý thuyết tốt về quản lý. Đây là những điều kiện tiên quyết được mong muốn nhất của sự phát triển bền vững và quản lý môi trường.

Phải khẳng định rằng việc theo đuổi sự hoàn hảo (*Paramitas: Ba-la-mật*) và phấn đấu để cải thiện cuộc sống đã là mối quan tâm và khát vọng vĩnh cửu của con người. Được tự do khỏi những cái không hoàn hảo và hậu quả của khổ đau là yếu tố thúc đẩy chính cho các doanh nghiệp của con người. Nhưng đây phải là một tầm nhìn toàn cầu và một nhận thức phổ quát mà không có bất kỳ định kiến nào đối với bất kỳ phần nào của vũ trụ. Đây phải là hàm ý của câu nói của Đức Phật: “*Bahujana hitaya bahujana sukhaya*” (*vì hạnh phúc và lợi lạc của dân chúng*). Sự nhận thức này đòi hỏi phải được truyền bá và thực hành đạo đức toàn cầu.

### Phương tiện

Trong thực tế, các tổ chức xã hội, kinh tế và chính trị được thành lập và nhằm vào yêu cầu này. Chúng phải phục vụ nhu cầu và yêu cầu của con người nhưng phải được quản lý đúng cách để phục vụ các mục đích mà chúng được thành lập. Có hai giai đoạn rộng lớn của doanh nghiệp con người. Họ đang sản xuất, và sau đó phân phối và hưởng thụ. Các nguyên tắc hướng dẫn của sản xuất là sử dụng tài nguyên một cách thận trọng để chúng được bảo vệ cho việc sử dụng tiếp và không bị cạn kiệt. Khả năng sử dụng hơn nữa là tự nhiên và sự suy giảm của chúng là không tự nhiên. Giai đoạn thứ hai là tăng cường tài nguyên và tạo ra các tài nguyên mới hơn và mới hơn. Đây là những gì có nghĩa đối với phát triển bền vững. Quản lý môi trường và thân thiện với môi trường là một phần của chiến lược này. Nhưng sinh thái học thực sự là sinh thái tinh thần vì nó là tâm trí tạo ra nỗ lực tốt đẹp hoặc biến thái của con người. Đây là đạo đức nghề nghiệp. Nó là một quản lý hiệu quả của kết thúc, phương tiện và phương thức. Sau khi sản xuất, kế đến là phân phối và sử dụng.

Công bằng và chỉ phân phối và sử dụng hợp pháp hoặc hưởng thụ cả hai đều cần thiết cho công lý giữa nội thế hệ và liên-thế hệ. Chính sách đoàn thể cuộc sống, quan tâm và chia sẻ, ngụ ý rằng chúng ta phải quan tâm đến thế hệ hiện tại cũng như cho các thế hệ tương lai. Nhưng cuối cùng, tất cả các nỗ lực của con người và doanh nghiệp nên là một phương tiện và hướng tới việc thực hiện hạnh phúc của thế giới mà đó là *lẽ chí thiện tận mỹ của cuộc đời (summum bonum)*. Việc thực hành thắt lưng buộc bụng đòi hỏi phải tuân thủ sự hạn chế trong tiêu dùng. Nó thể hiện việc phải kiểm chế các ham muốn, và lấy nhiều thứ cần thiết cho sự tồn tại. Không nên có lòng tham vô đáy, không kiểm soát được. Người ta phải đặt giới hạn cho việc mua lại cá nhân, mong muốn và tiêu thụ không cần thiết. Những điều này ngụ ý thực hành công lý liên-thế hệ chưa tính đến công lý của nội-thế hệ. Đây là trách nhiệm toàn cầu của chúng ta.

## 8. MỤC TIÊU CỦA ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI VÀ CHIA SẺ TRÁCH NHIỆM TOÀN CẦU

Việc theo đuổi sự xuất sắc, phấn đấu để cải thiện và đạt được chất lượng cuộc sống đã là mối quan tâm và khát vọng lâu năm của con người. Tất cả những nỗ lực của con người trong các lĩnh vực văn hóa và văn minh đa dạng đã được hướng tới việc thực hiện mục tiêu này. Tự do khỏi sự không hoàn hảo và hậu quả là những yếu tố thúc đẩy chính cho tất cả các doanh nghiệp nhận thức và tiến bộ công nghệ. Mặc dù mỗi con người đều trân trọng và phấn đấu vì những điều này và đặt chúng là mục tiêu của cuộc sống, nhưng việc thực hiện chúng đòi hỏi những nỗ lực của công ty theo kế hoạch. Nó không thể là một doanh nghiệp cá nhân. Một cá nhân có thể lập ra một kế hoạch nhưng việc thực hiện nó phải mang tính tập thể. Hơn nữa, mục tiêu này ngụ ý đạt được sự xuất sắc và chất lượng cuộc sống tốt nhất có thể không chỉ của cá nhân mà còn của toàn bộ vũ trụ vì cả hai có liên quan và phụ thuộc lẫn nhau và tạo thành một tổng thể hữu cơ và do đó nó cũng đòi hỏi nỗ lực tập thể. Ngoài ra, người ta không thể cố gắng nhận ra một chất lượng tốt của cuộc sống theo quan điểm của một cá nhân, xã hội, quốc gia hoặc khu vực bị cô lập. Nó phải là một tầm nhìn toàn cầu và một nhận thức phổ quát mà không có bất kỳ định kiến nào đối với bất kỳ một phần nào của thế giới. Mọi người phải tham gia và chia sẻ thành quả của công việc này là một doanh nghiệp tập thể. Mọi người nên có thể

đóng góp bằng cách thể hiện khả năng của mình thông qua một khám phá năng động về tiềm năng của một người được xã hội và môi trường thiên nhiên xung quanh hỗ trợ trong quá trình này. Vì vậy, khi chúng ta lập kế hoạch cho tiến bộ xã hội, triển vọng của chúng ta phải là toàn cầu mặc dù khả năng của chúng ta phải vẫn còn ở cấp địa phương. Tiến bộ xã hội chân chính bao gồm việc thực thi hạnh phúc phổ quát, với ý thức quan tâm và chăm sóc đến tất cả mọi người, cảm giác hòa đồng với tất cả, thái độ chia sẻ và hợp tác. Đối với doanh nghiệp tập thể này, tất cả các nền văn hóa trên thế giới phải kết hợp với nhau, chia sẻ một nền tảng chung và làm việc vì sự tiến bộ và thịnh vượng chung.

## 9. CHIA SẺ TOÀN CẦU VỀ NỀN TẢNG GIAO TIẾP

Để đảm bảo rằng sự tồn tại chung của các nền văn hóa khác nhau là hòa bình và vì lợi ích chung, cần phải chia sẻ một nền tảng chung và có giao tiếp trực tiếp và đối thoại hoặc đa ngôn ngữ. Những tương tác đa văn hóa như vậy sẽ không chỉ giúp và góp phần xây dựng sự hiểu biết lẫn nhau, tin tưởng lẫn nhau, đồng cảm lẫn nhau và làm giàu lẫn nhau, chúng còn sẽ củng cố và tăng cường sức sống và nguồn lực vật chất và tinh thần chung. Điều này sẽ cho phép chúng ta đánh giá cao hơn quan điểm không thể tách rời và toàn diện như để chống lại quan điểm chia rẽ và nhị phân. Chúng ta có thể thông qua Hội nghị này để kêu gọi, mà không phải là người địa phương, tất cả các trí thức, học giả, chuyên gia trong nhiều lĩnh vực khác nhau và các tầng lớp trong cuộc sống để nhìn nhau kỹ hơn, để khám phá điểm chung của chúng ta, để nắm bắt điểm mạnh và điểm yếu của nhau, để học hỏi kinh nghiệm và kiến thức của nhau để tất cả các quốc gia có thể cùng tiến vào các thế kỷ và thiên niên kỷ trong tương lai với tư cách là đối tác trong hạnh phúc phổ quát, như những người hàng xóm thân thiết và anh em văn hóa.

Vào thời điểm hiện tại, nhân loại đang trải qua thời kỳ hỗn loạn và phải đối mặt với một cuộc khủng hoảng đa dạng và đa chiều. Nhân loại ở giao thời. Một mặt có những tuyệt tác của khoa học và công nghệ, mặt khác có giá trị bị xói mòn, suy thoái đạo đức và các loại thiếu thốn khác nhau dẫn đến căng thẳng, xung đột và khổ đau. Bên cạnh đó, những vấn đề phát sinh từ toàn cầu hóa cũng đang thúc đẩy tâm trí con người quyết đoán tìm kiếm triết lý sống

mới. Với sự xuất hiện của xã hội toàn cầu, trong đó chúng ta đang tương tác với những người có ý tưởng và lý tưởng, văn hóa và truyền thống khác nhau, các chuẩn mực tôn giáo và đạo đức nảy sinh nhu cầu ngày càng gia tăng về đạo đức toàn cầu về sự tương hỗ và phụ thuộc lẫn nhau và đối thoại liên văn hóa cho mô tuýp mới phù hợp với mối quan hệ giữa các cá nhân. Trong thời đại hiện nay, các nền văn hóa truyền thống của chúng ta đang bị biến dạng và đang đối mặt với nguy cơ tuyệt chủng khủng khiếp dưới ảnh hưởng biến thái của cái gọi là hiện đại hóa mà nó gây chia rẽ, tước đoạt và phá hoại. Lần đầu tiên kể từ khi thành lập, một tình huống đe dọa quy mô lớn như vậy đã phát sinh. Cho đến nay, chúng tôi vẫn không quan tâm chia sẻ một cách chân tình một nền tảng chung để đáp ứng thách thức theo cách mang tính quyết định và toàn cầu mà có thể là do sự thờ ơ, xao lãng, tự cho mình là trung tâm hoặc bị mê hoặc bởi hiện đại hóa, v.v ... Đã đến lúc bắt đầu một sự phục hưng văn hóa, một sự thay đổi mô hình trong quan điểm và cách sống của chúng ta mà những lời dạy của các nhà hiền triết và nhà tiên tri có thể đóng một vai trò quan trọng và then chốt. Một sự đổi mới của các tương tác các nền văn hóa dưới biểu ngữ này sẽ không chỉ giúp và đóng góp cho sự hiểu biết lẫn nhau, sự đồng cảm lẫn nhau và làm giàu lẫn nhau; nó cũng sẽ củng cố nguồn gốc và nguồn lực tinh thần chung của chúng ta. Nó sẽ cho phép chúng ta đánh giá cao quan điểm tinh thần, toàn diện và không thể tách rời như chống lại thế giới quan chia rẽ và nhị phân.

## 10. KẾT LUẬN

Bằng cách kết luận, có thể nói rằng Đức Phật là một trong những nhà tư tưởng cách mạng nhất và là những vị thần linh thiêng nhất từng sống trên trái đất. Thông điệp của Ngài về chân lý, hòa bình, hòa hợp, lòng từ bi, sự phục vụ vị tha, độ lượng v.v ... vẫn còn ý nghĩa đến ngày hôm nay cũng như trong quá khứ. Sự khuyến khích của Ngài trong việc theo đuổi *Trí tuệ / Bát nhã (Prajna)* và thực hành lòng *Từ bi (Karuna)*, tầm nhìn của Ngài về sự giống nhau (selfsameness) với mọi người (paratma samata và paratma parivartana) và khao khát nhiệt thành xóa bỏ khổ đau của người khác khi vượt qua mọi rào cản của chủng tộc, tín ngưỡng, quốc gia và thậm chí cả nhân loại. Những lời dạy nhân từ của Ngài về lòng từ bi phổ quát và thiện chí thế giới, sự nhấn mạnh của Ngài về những đức tính cao quý của

*maitri, karuna, Mudita và upeksa* được gọi là *Tứ Vô lượng Tâm* (Từ, Bi, Hỷ, Xả) *Brahmavihara* (ví dụ sống và làm việc cho cái toàn thể, hay cho toàn thể giới). Tất cả những điều này có một thông điệp quan trọng cho loài người bị phân tâm ngày nay đang chịu đựng sự kiệt quệ tinh thần và mòn mỏi trong sự giam hãm hẹp hòi và cứng nhắc của chủ nghĩa trung tâm, bạo lực, chủ nghĩa địa phương và chủ nghĩa duy vật tàn khốc, chủ nghĩa hiện đại hư hỏng, v.v...